TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN C** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2021/HS-ST
Ngày: 22-6-2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN C, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đức Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Ngọc Phương – Phó Bí Thư Đảng ủy xã Tân H, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh.

2. Ông Huỳnh Văn Chớ – Hiệu trưởng Trường Trung Học Phổ Thông Tân H1, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phú, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:* Ông Trần Minh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2021/TLST-HS, ngày 01 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định Đưa vụ án ra xét xử số: 36/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn N, sinh năm 1996 tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp Trường X, xã Trường H2, thị xã Hòa T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L (đã chết) và bà Nguyễn Thị Linh T1 (đã chết); vợ: Chị Dương Thị M, sinh năm 1987 (đã ly hôn); con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18-02-2021 cho đến nay; có mặt.

Bị hại:

- Anh Lê Anh Đ, sinh năm 1983; nơi cư trú: Ấp Bến M1, xã Thạnh Đ1, huyện Gò D, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

- Anh Nguyễn Hoàng A, sinh năm 1989; nơi cư trú: Khu phố Ninh N1, phường Ninh T2, thành phố Tây N2, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Huỳnh Quốc T3, sinh năm 1981; nơi cư trú: Khu phố 5, Phường 1, thành phố Tây N2, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

- Chị Phạm Thị Ngọc T4, sinh năm 1982; nơi cư trú: Ấp Thạnh P, xã Thạnh B, huyện Tân B1, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

- Cháu Nguyễn Duy K, sinh ngày 17-4-2006; nơi cư trú: Ấp Thạnh P, xã Thạnh B, huyện Tân B1, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

Người đại diện hợp pháp của cháu K: Chị Phạm Thị Ngọc T4, sinh năm 1982; nơi cư trú: Ấp Thạnh P, xã Thạnh B, huyện Tân B1, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cháu K: Ông Vương Sơn H3 – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tây Ninh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Anh Đ2 và chị Phạm Thị Ngọc T4 là vợ chồng nhưng đã ly hôn. Khoảng tháng 08-2020, Đ2 biết anh Huỳnh Quốc T3 có quan hệ tình cảm với chị T4 nên nảy sinh ghen tuông và có ý định muốn đánh anh T3. Đ2 nhiều lần gọi điện thoại khiêu khích đánh nhau với T3, nên hai người phát sinh mâu thuẫn. Ngày 13-9-2020, biết anh T3 thường đi làm ở Trại gà "QL" gần nhà chị T4 nên Đ2 gọi điện thoại rủ Nguyễn Văn N là cháu của Đ2 và Nguyễn Văn C1, C1 rủ thêm T5 (vợ của C1 không đăng ký kết hôn, chưa xác định được nhân thân, lai lịch) cùng nhau đi đến nhà của Đ2 để đánh T3. Khoảng 07 giờ, ngày 14-9-2020, Nguyễn Duy K là con của Đ2 đi ăn sáng về thấy anh T3 cùng anh Lê Anh Đ và anh Nguyễn Hoàng A đi làm ngang qua nhà Đ2 nên K thông báo cho Đ2 biết. Lúc này, Đ2 kêu N, C1, K cùng mang theo 02 cây sắt, loại sắt ống dài khoảng 01 m lên xe ô tô loại 04 chỗ ngồi (không rõ biển số) do T5 điều khiển đuổi theo, biết mình đang bị người khác đuổi đánh nên anh T3, anh Đ và anh Hoàng A vứt xe mô tô bỏ chạy bộ vào vườn cao su; lúc này K cầm 01 cây sắt đuổi theo đánh anh Đ 06 - 07 cái vào tay, lưng, chân; N chạy đến cầm cây sắt đánh 02 cái vào trán anh Đ gây chảy máu; Đ2 và C1 đi đến dùng cây sắt đánh 02 - 03 cái vào người anh Đ, thấy anh Đ bị chảy máu nên Đ2, N, C1, K không đánh nữa. Thấy anh Đ không bị đánh nữa nên anh Hoàng A đi về phía anh Đ để xem có thương tích gì không thì Đ2 và K cầm cây sắt đánh 06 -

07 cái vào người và tay anh Hoàng A; riêng anh T3 chạy thoát nên không bị đánh. Sau khi đánh gây thương tích cho anh Đ, anh Hoàng A thì Đ2, K, N, C1 lên xe ô tô do T5 điều khiển bỏ trốn. Anh Đ và anh Hoàng A được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Tân C điều trị vết thương. Đến ngày 21-9-2020, anh Đ và anh Hoàng A có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với những người đã gây thương tích cho mình.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 182/2020/TgT ngày 02-11-2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh đối với anh Lê Anh Đ, kết luận: 01 vết sẹo trán trái, kích thước dài 3 cm, ngang 0,2 cm đến 1,5 cm lành bờ sắc gọn phù hợp do vật sắc gây ra và 01 vết sẹo mặt sau vùng khủy tay phải, kích thước 1 x 0,5 cm lành. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 7%.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 183/2020/TgT ngày 07-12-2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh đối với anh Nguyễn Hoàng A, kết luận: 01 vết xây xát biến đổi rối loạn sắc tố da mặt trong cổ tay trái, kích thước 1,5 x 1 cm; 01 vết sẹo đều trên cẳng chân phải, kích thước 3 x 1 cm lành và 01 vết xây xát biến đổi rối loạn sắc tố da mặt trước gối trái, kích thước 2 x 1 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 4%. Thương tích phù hợp do vật tày, tác nhân tày gây ra.

Kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 2181/C09B ngày 20-4-2021 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận tại thời điểm giám định tháng 04-2021, Nguyễn Duy K có độ tuổi từ 16 năm đến 16 năm 06 tháng.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn N đã thành khẩn khai nhận rõ hành vi phạm tội. Riêng Nguyễn Văn C1, Nguyễn Anh Đ2 sau khi gây thương tích cho anh Đ và anh Hoàng A đã bỏ trốn nên chưa làm việc được. Vật chứng thu giữ: 01 Ống tuýp sắt tròn, bên trong rỗng dài 73 cm, đường kính 3,5 cm có 01 đầu sơn đỏ. Trách nhiệm dân sự: Anh Lê Anh Đ yêu cầu bồi thường số tiền 25.600.000 đồng, tại phiên tòa anh Đ chỉ yêu cầu bồi thường số tiền 19.000.000 đồng; anh Nguyễn Hoàng A yêu cầu bồi thường 10.000.000 đồng, đến nay N, K chưa bồi thường.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, vật chứng bị thu giữ như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh đã nêu. Bản Cáo trạng số: 42/CT-VKSTC ngày 31 tháng 5 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a, i Khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a, i Khoản 1 Điều 134; các điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 46 của Bộ luật Hình sự, Điều

106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, buộc bị cáo Nguyễn Văn N và cháu Nguyễn Duy K bồi thường cho bị hại và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn N, anh Huỳnh Quốc T3, chị Phạm Thị Ngọc T4, cháu Nguyễn Duy K không tranh luận. Anh Lê Anh Đ, anh Nguyễn Hoàng A xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Luật sư Vương Sơn H3 thống nhất với lời luận tội, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và không tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân C, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về chứng cứ xác định tội phạm: Xem xét lời khai của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa thấy phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 14-9-2020, tại ấp Tân T6, xã Tân H4, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh, Nguyễn Văn N, Nguyễn Anh Đ2, Nguyễn Văn C1 là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và Nguyễn Duy K là người chưa đủ 16 tuổi (theo Kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 2181/C09B ngày 20-4-2021 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận tại thời điểm giám định tháng 04-2021, Nguyễn Duy K có độ tuổi từ 16 năm đến 16 năm 06 tháng) không có mâu thuẫn gì với anh Lê Anh Đ, anh Nguyễn Hoàng A nhưng đã cùng nhau dùng cây sắt là hung khí nguy hiểm đánh anh Đ và anh Hoàng A gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Đ là 07%, anh Hoàng A là 4%. Đến ngày 21-9-2020, anh Đ và anh Hoàng A có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với những người đã gây thương tích cho mình. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, i Khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, đồng phạm giản đơn, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm một cách trái pháp luật đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra.

[4] Khi quyết định hình phạt có xem xét tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[4.1] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại phiên tòa, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4.2] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử phạt hình phạt tù và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và đồng thời mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, anh Đ yêu cầu bị cáo và cháu K bồi thường số tiền 19.000.000 đồng gồm tiền mất thu nhập 01 tháng lương 12.000.000 đồng và tiền thuốc 7.000.000 đồng; anh Hoàng A yêu cầu bị cáo và cháu K bồi thường số tiền 10.000.000 đồng gồm tiền mất thu nhập 01 tháng lương 9.000.000 đồng và tiền thuốc 1.000.000 đồng. Bị cáo và cháu K đồng ý bồi thường theo yêu cầu của anh Đ và anh Hoàng A nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Xét thấy, trong vụ án bị cáo và cháu K có vai trò ngang nhau nên bị cáo và cháu K bồi thường số tiền bằng nhau, cụ thể:

[6.1] Bị cáo có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Đ số tiền 9.500.000 đồng và có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Hoàng A số tiền 5.000.000 đồng.

[6.2] Đối với cháu K là người từ đủ 15 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi gây thiệt hại nhưng không có tài sản nên căn cứ Điều 586 của Bộ luật Dân sự, cháu K cùng cha mẹ phải có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại. Tuy nhiên, do cha mẹ của cháu K là Nguyễn Anh Đ2 và chị Phạm Thị Ngọc T4 đã ly hôn; theo Quyết định Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 08/2019/QĐST-HNGĐ, ngày 07-01-2019 của Tòa án nhân dân huyện Tân B1, tỉnh Tây Ninh giao cháu K cho chị T4 trôm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Ngoài ra, hiện nay Nguyễn Anh Đ2 đã bỏ trốn và Cơ quan điều tra đã ra lệnh truy nã. Do đó, trong vụ án này chị T4 tham gia tố tụng với tư cách là người đại diện hợp pháp của cháu K và là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng với cháu K có nghĩa vụ bồi

thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Đ số tiền 9.500.000 đồng và có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Hoàng A số tiền 5.000.000 đồng.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 Ống tuýp sắt tròn, bên trong rỗng dài 73 cm, đường kính 3,5 cm có 01 đầu sơn đỏ là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

[8] Đối với Nguyễn Anh Đ2 và Nguyễn Văn C1 hiện đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan điều tra đã ra Lệnh bắt bị can để tạm giam nhưng chưa bắt được nên ra Quyết định tách vụ án về hành vi của C1 và Đ2 khi nào bắt được xử lý sau.

[9] Đối với cháu K, khi thực hiện hành vi phạm tội K chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, Cơ quan điều tra chuyển Công an huyện Tân C xử lý hành chính là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[10] Đối với người tên T5 do chưa xác minh được nhân thân, lai lịch khi nào xác định được, làm rõ xử lý sau.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm; cháu K và chị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a, i Khoản 1 Điều 134; điểm i, s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 09 (chín) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18-02-2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) Ống tuýp sắt tròn, bên trong rỗng dài 73 cm, đường kính 3,5 cm có 01 đầu sơn đỏ.

Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 10-6-2021.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 586, 587, 590 của Bộ luật Dân sự:

3.1. Bị cáo Nguyễn Văn N có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Lê Văn Đ số tiền 9.500.000 đồng (chín triệu năm trăm nghìn đồng) và có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Nguyễn Hoàng A số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

3.2. Cháu Nguyễn Duy K cùng với chị Phạm Thị Ngọc T4 có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Lê Văn Đ số tiền 9.500.000 đồng (chín triệu năm trăm nghìn đồng) và có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Nguyễn Hoàng A số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

4.1. Bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 725.000 đồng (bảy trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4.2. Cháu Nguyễn Duy K và chị Phạm Thị Ngọc T4 phải chịu 725.000 đồng (bảy trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Tây Ninh*
- *Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;*
- *Phòng PV 06-Công an Tây Ninh;*
- *VKSND huyện Tân C;*
- *Chi cục THADS huyện Tân C;*
- *Đội điều tra về TTXH CA huyện;*
- *Nhà tạm giữ CA huyện;*
- *Văn phòng CA huyện;*
- *THA Phạt tù;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu HS; lưu tập án;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Lê Đức Dũng